

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ M  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2022 /HNGĐ-ST

Ngày: 16 / 8/2022

V/v: *Tranh chấp Ly hôn.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP M, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Bình.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Minh Quân

2. Ông Nguyễn Tất Ái

T ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Châu –kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST-HN ngày 29 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Phan Thị Mai L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số A B, phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Ngô Hoàng Quốc V**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số A B, phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt chị L, anh V vắng mặt không lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn xin L hôn, bản khai ngày 28/4/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Phan Thị Mai L trình bày:

Chị và anh Ngô Hoàng Quốc V tìm hiểu nhau và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 11/9/2007.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến khi chị sinh con thứ 2 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn Tồng xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, không còn hạnh phúc. Chị và Anh V đã sống L thân từ năm 2019 cho đến nay, lý do anh V có mối quan hệ tình cảm với người phụ

nữ khác bên ngoài rất ít khi về nhà. Mặc dù chị đã nhiều lần cho anh V cơ hội để hàn gắn tình cảm gia đình nhưng đến nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị L hôn với anh V.

Về con chung: có 02 con chung tên Ngô Tâm T, sinh ngày 27/9/2007 và Ngô Tâm V, sinh ngày 04/02/2019 hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con. Chị yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đối với bị đơn là anh Ngô Hoàng Quốc V, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo các phiên hòa giải và công khai chứng cứ, thông báo kết quả công khai chứng cứ và tài liệu chứng cứ do bên chị L cung cấp cho Tòa án, nhưng anh V không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu xin L hôn của chị L và vắng mặt tại các phiên hòa giải và công khai chứng cứ, vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về tố tụng: đối với bị đơn Ngô Hoàng Quốc V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh V

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là “L hôn”.

[3] Xét yêu cầu xin L hôn của chị Phan Thị Mai L xét thấy:

Chị Phan Thị Mai L và anh Ngô Hoàng Quốc V sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2007, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2007 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Xét đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy chị L và anh V tiến đến hôn nhân vào năm 2007, chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng từng xuyên cãi vã, bất hòa. Vợ chồng đã sống L thân từ năm 2019 cho đến nay. Xét thấy thời gian sống L thân đã lâu nhưng chị L và anh V không hàn gắn được tình cảm, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị L yêu cầu xin L hôn với anh V là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu xin L hôn của chị L.

Về con chung: chị L và anh V có 02 con chung tên Ngô Tâm T, sinh ngày 27/9/2007 và Ngô Tâm V, sinh ngày 04/02/2019 hiện nay chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con. Xét thấy từ lúc L thân đến nay chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và các cháu được chăm sóc tốt, để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của các cháu, nên Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị L chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, nên chưa xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4]: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:  
Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, thẩm phán, hội đồng xét xử và chị L thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng anh V chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu xin L hôn của chị L, cho chị L được L hôn với chị V, giao 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng do chị L chưa yêu cầu nên đề nghị chưa xem xét giải quyết.

Xét thấy ý kiến đề nghị nêu trên của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Mai L

1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị Mai L được L hôn với anh Ngô Hoàng Quốc V.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Tâm T, sinh ngày 27/9/2007 và cháu Ngô Tâm V, sinh ngày 04/02/2019 cho chị Phan Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ngô Hoàng Quốc V chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phan Thị Mai L chưa yêu cầu.

Anh Ngô Hoàng Quốc V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí :

Chị Phan Thị Mai L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0022171 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp M, tỉnh Tiền Giang, xem như chị L đã nộp xong án phí.

4. Chị Phan Thị Mai L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Hoàng Quốc V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp M
- Chi cục THADS Tp M

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- UBND phường C, Tp M.
- Các đường sự;
- Lưu HS, AV.

**Nguyễn Song Bình**